

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2026/HS - ST

Ngày: 07 - 04 - 2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Hoàng Ngọc Liễu

*Thẩm phán:* ông Nguyễn Mạnh Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Quách Thắng Cảnh

bà Nguyễn Thị Huệ

bà Phan Thị Bích

- **Thư ký phiên tòa:** bà Lò Phương Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** bà Trương Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ (cơ sở 3) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2026/TLST - HS ngày 14 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2026/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 3 năm 2026 đối với các Bị cáo:

**1. BÙI VĂN H**, sinh năm 1998. HKTT: xóm T, xã Y, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn V, sinh năm 1974 và con bà Bùi Thị H, sinh năm 1975; Vợ là Bùi Thị L, sinh năm 1999 và có 01 con, sinh năm 2021.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 30/11/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Lạ, tỉnh Hòa Bình xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/10/2024).

Nhân thân: Ngày 17/8/2017, bị Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh, xử phạt 15 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Bùi Văn H bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2025 tại Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh Phú Thọ.

**2. BÙI VĂN T**, sinh năm 1997. HKTT: xóm T, xã Y, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T, sinh năm 1966 và con bà Bùi Thị N, sinh năm 1966; Vợ là Bùi Thu H, sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Bùi Văn T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2025 tại Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh Phú Thọ.

- *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn H*: Luật sư Lý Thị Đ - Văn phòng Luật sư Trần Ngọc Quang thuộc Đoàn luật sư tỉnh Phú Thọ.

- *Người làm chứng*: anh Hà Văn Tr, sinh năm 1986. Trú tại: tổ dân phố Đ, phường V, tỉnh Sơn La.

(Tại phiên tòa, các Bị cáo H,mT và luật sư Đ có mặt. Anh Tr vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng giữa tháng 8 năm 2025, Bùi Văn H đi đến địa phận xã V, tỉnh Sơn La với mục đích tìm mua ma túy. Tại đó, H được một người không quen biết giới thiệu và cho số điện thoại của một người đàn ông dân tộc Mông tên là G có bán ma túy. H liên lạc qua điện thoại và được Giàng bán cho 01 gói ma túy, loại Heroine (không rõ khối lượng) với giá 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*), địa điểm giao dịch tại xã V, tỉnh Sơn La. Sau khi mua được ma túy, H mang về phòng trọ tại phường N, tỉnh Bắc Ninh cất giấu và chia nhỏ ra để sử dụng cho bản thân đồng thời bán lẻ cho các đối tượng nghiện ma túy quanh khu vực khu công nghiệp Q, tỉnh Bắc Ninh để kiếm lời. Trong những lần bán ma túy này H đã 02 lần bán ma túy, loại Heroine cho Bùi Văn T, sinh năm 1997 có hộ khẩu thường trú tại xóm T, xã Y, tỉnh Phú Thọ. T là bạn cùng xã với H, hiện đang thuê trọ tại khu phố G, phường P, tỉnh Bắc Ninh. Lần thứ nhất, H bán cho T là cách ngày H bị bắt giữ trong lần phạm tội này khoảng 01 tháng (trong tháng 8/2025), H không nhớ rõ ngày và cũng không nhớ khối lượng ma túy đã bán cho T cụ thể là bao nhiêu. Lần thứ hai, là vào ngày 16/9/2025, H đã bán cho T 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) tiền ma túy, loại Heroine. Trong các đối tượng đã mua ma túy của H thì ngoài T ra, H còn biết được tên của hai đối tượng khác là H và K. Tuy nhiên, H không biết rõ nhân thân, lai lịch của các đối tượng này.

Ngày 17/9/2025, sau khi đã bán hết số ma túy đã mua trước đó, H gom được số tiền mặt là 390.000.000 đồng (*Ba trăm chín mươi triệu đồng*), H thuê xe tắc xi của một người không quen biết đi từ Bắc Ninh lên M, Sơn La với mục đích tìm mua ma túy. H thuê một nhà nghỉ tại M và ở đó 03 ngày. Đến ngày 20/9/2025 H gọi điện cho G (gọi bằng số điện thoại 0822.160.278 gắn ở chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 của H) để hỏi mua 390.000.000 đồng (*Ba trăm chín mươi triệu đồng*) ma túy, gồm các loại Heroine, hồng phiến và ma túy “kẹo”.

Giàng đồng ý và hẹn H đến một bản làng thuộc xã V để nhận ma túy. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H thuê xe ôm của một người không quen biết chở H vào một bản làng không rõ tên của xã V, là địa điểm đã hẹn với G. Khi đến đầu bản thì H xuống xe đi bộ và được một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch ra đón, H đoán người đàn ông đó là G. H đi cùng G vào một chiếc lều, tại đó H đưa cho G số tiền 390.000.000 đồng (*Ba trăm chín mươi triệu đồng*) tiền mặt, gồm các loại tiền có mệnh giá 500.000 đồng và 200.000 đồng (nguồn gốc số tiền mà H dùng để mua ma túy của G là do H tích góp từ những lần bán ma túy trước đó và lao động mà có). G nhận tiền rồi chỉ vào góc lều để H đến nhận ma túy. Đó là 01 bọc gồm có 02 bánh Heroine, 02 túi Heroine, 02 túi hồng phiến và 01 túi ma túy “kẹo”. H cầm lấy bọc ma túy, cất giấu vào trong túi xách màu đen có chữ CHANEL mà H mang theo từ trước đó và xách túi đi bộ ra đường lớn rồi đón xe ôm về lại nhà nghỉ tại M. Tại đây, H lấy một số viên ma túy “kẹo” ra khỏi bọc rồi để vào túi nilon màu trắng, cất giấu trong túi đeo trên người với mục đích để sử dụng cho bản thân và ai mua thì bán kiếm lời. Đến khoảng 15 giờ ngày 21/9/2025 H gọi điện thoại qua app Xanh SM để thuê xe chở về chỗ trọ tại phường N, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi H gọi điện đến đặt xe thì hãng xe Xanh SM đã điều xe ô tô BKS: 26H - 027.13, lái xe là Hà Văn Tr, sinh năm 1986, trú tại tổ dân phố Đ, phường V, tỉnh Sơn La đến đón H. Hai bên thoả thuận giá cước đi từ M, Sơn La về Bắc Ninh là 1.800.000 đồng. Khi lên xe, H không nói cho anh Tr biết việc mình đang cất giấu ma túy và mang theo trên xe. Khoảng 16 giờ 00 ngày 21/9/2025 khi xe của anh Hà Văn Tr chở Bùi Văn H đi đến Km112 + 500 QL6, thuộc địa phận xóm T, xã, tỉnh Phú Thọ thì bị Tổ công tác gồm: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Phú Thọ chủ trì phối hợp với Phòng 4, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Bộ Công an; Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Phú Thọ và Công an xã M, tỉnh Phú Thọ làm nhiệm vụ, dừng xe kiểm tra và bắt quả tang Bùi Văn H đang cất giấu ma túy.

Khám xét khẩn cấp nơi ở, nơi bán quán ăn của Bùi Văn H tại phường P và phường N, tỉnh Bắc Ninh, Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ: 01 điện thoại; 04 chiếc cân điện tử đã qua sử dụng và 01 túi nilon bên trong chứa nhiều túi nilon nhỏ chưa qua sử dụng.

Ngày 22/9/2025, Bùi Văn T đã đến Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đầu thú về hành vi phạm tội của bản thân. Bùi Văn T khai nhận T và H quen biết nhau do nhà ở cùng xóm T, xã Y, tỉnh Phú Thọ và hiện đang thuê trọ gần nhau ở tỉnh Bắc Ninh. Biết H có bán ma túy nên T đã nảy sinh ý định mua ma túy của H, mang về phòng trọ tại khu phố G, phường P, tỉnh Bắc Ninh để chia nhỏ rồi bán lại kiếm lời. Từ khoảng giữa tháng 8 năm 2025 đến thời điểm ra đầu thú, T đã hai đến ba lần mua ma túy của Bùi Văn H nhưng không nhớ cụ thể số lần, thời gian mua và khối lượng ma túy đã mua. T chỉ nhớ lần gần nhất T mua ma túy của

H là ngày 16/9/2025 với số tiền 3.000.000 đồng ma túy, loại Heroine với mục đích bán lẻ và sử dụng cho bản thân. T bắt đầu bán ma túy từ giữa tháng 8 năm 2025, bán cho nhiều đối tượng nghiện ma túy, là những người lao động làm thuê quanh khu vực phường P, tỉnh Bắc Ninh. T không biết, không nhớ tên, tuổi, địa chỉ của những người đã mua ma túy của T. Hiện tại còn 01 gói ma túy, T đang cất giấu tại vị trí đồng hồ đo nước của phòng trọ.

Khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của Bùi Văn T tại khu phố G, phường P, tỉnh Bắc Ninh thu giữ 01 túi nilon màu trắng viền đỏ, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 chiếc cân điện tử đã qua sử dụng và nhiều túi nilon, là những đồ vật T dùng để chia nhỏ ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi của Bùi Văn T, do T tự giác giao nộp khi đầu thú.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Bùi Văn H và Bùi Văn T nhận dạng. Kết quả Bùi Văn H nhận ra T là người đã nhiều lần mua ma túy của H; Bùi Văn T nhận ra H là người đã nhiều lần bán ma túy cho T.

Kết luận giám định số: 2224/KL-KTHS, ngày 28/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

*"Các viên nén màu hồng (ký hiệu M1) trong hộp niêm phong một mặt có ghi "Niêm phong vật chứng nghi là ma túy khi bắt quả tang Bùi Văn H ngày 21/9/2025 tại xã M, tỉnh Phú Thọ" gửi giám định có tổng khối lượng 3,67 gam (Ba phẩy sáu mươi bảy gam), là ma túy, loại Methamphetamine.*

*- 02 mẫu chất bột dạng cục màu trắng (ký hiệu M2, M3) trong hộp niêm phong một mặt có ghi "Niêm phong vật chứng nghi là ma túy khi bắt quả tang Bùi Văn H ngày 21/9/2025 tại xã M, tỉnh Phú Thọ" gửi giám định có tổng khối lượng 56,11 gam (Năm mươi sáu phẩy mười một gam), là ma túy, loại Heroine (Heroin).*

*- Các viên nén trong túi nilon (ký hiệu M4, M5, M6) trong hộp niêm phong một mặt có ghi "Niêm phong vật chứng nghi là ma túy khi bắt quả tang Bùi Văn H ngày 21/9/2025 tại xã M, tỉnh Phú Thọ" có tổng khối lượng 225,36 gam (Hai trăm hai mươi lăm phẩy ba mươi sáu gam).*

*Các viên nén (ký hiệu T4, T5, T6) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.*

*- 02 mẫu chất bột dạng cục màu trắng (ký hiệu M7, M8) trong hộp niêm phong một mặt có ghi "Niêm phong vật chứng nghi là ma túy khi bắt quả tang Bùi Văn H ngày 21/9/2025 tại xã M, tỉnh Phú Thọ" có tổng khối lượng 699,06 gam (Sáu trăm chín mươi chín phẩy không sáu gam), là ma túy, loại Heroine (Heroin).*

*Chất bột dạng cục màu trắng (ký hiệu T7, T8) gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin)".*

Kết luận giám định số: 2246/KL-KTHS, ngày 29/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

*"Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong một mặt có ghi "Vật chứng nghi là ma túy thu giữ khi khám xét chỗ ở của Bùi Văn T tại khu phố G, phường P, tỉnh Bắc Ninh ngày 22/9/2025" có khối lượng 0,406 gam (Không thấy bốn không sáu gam), là ma túy, loại Heroine (Heroin).*

Cáo trạng số 04/CT – VKSPTO – P1 ngày 10/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đối với Bùi Văn H và Bùi Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đối với bị cáo H theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Trình bày luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích, đánh giá hành vi phạm tội và nhân thân của các Bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H 20 (Hai mươi) năm tù. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T 7 (Bảy) đến 8 (Tám) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các Bị cáo. Về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của các Bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn H, luật sư Lý Thị Đ trình bày:* Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo H về tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H như thành khẩn khai báo, tự thú với hành vi bán ma túy cho T để xử bị cáo H mức án 18 đến 19 năm tù.

*Các bị cáo Bùi Văn H, Bùi Văn T:* đều thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã nhận thức hành vi của mình là sai. Khi nói lời sau cùng, các Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các Bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để các Bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời và sớm trở về với gia đình.

*Người làm chứng anh Hà Văn Tr vắng mặt nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra như sau:* Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 21/9/2025, trên app báo có khách đặt xe và đón khách ở quán cafe AKMI thuộc phường T, tỉnh Sơn La. Khách gọi anh là giọng một người đàn ông bằng số điện thoại 0822.160.278, sau đó anh đã điều khiển xe mang BKS 26H – 02113 đi đến địa điểm đón khách, hai bên thống nhất là 1.800.000 đồng. Khi anh trở đến khu vực xã M, tỉnh Phú Thọ thì gặp tổ Công tác Công an yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì lúc đó anh nghe khách khai tên là Bùi Văn H, sinh năm 1998, nơi thường trú tại thôn T, xã Y, tỉnh Phú Thọ. Khi kiểm tra, Công an đã phát hiện 01 túi xách màu đen có chữ CHANEL để tại

vị trí hàng ghế sau, H khai nhận đây toàn bộ là ma túy. Bản thân chỉ là lái xe taxi chở khách để lấy tiền công, anh không biết và không tham gia trong hành vi phạm tội của bị cáo H.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ; Điều tra viên; Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, Người bào chữa. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, Người bào chữa là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

[2.1]. Quá trình giải quyết tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các Bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Do háms lợi, muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên ngày 21/9/2025, bị cáo H có hành vi mua bán trái phép chất 984,2 gam ma túy, gồm các loại Heroine, Methamphetamine của một người đàn ông tên G, không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực V, tỉnh Sơn La thì bị bắt quả tang. Trước đó, khoảng giữa tháng 8 năm 2025 bị cáo Bùi Văn H còn thực hiện hành vi mua ma túy (không rõ khối lượng) với giá là 60.000.000 đồng với mục đích để sử dụng cho bản thân đồng thời bán lẻ cho các đối tượng nghiện ma túy quanh khu vực khu công nghiệp Q, tỉnh Bắc Ninh để kiếm lời, trong đó bị cáo H tự khai nhận đã có hành vi bán ma túy cho bị cáo T 02 lần, cụ thể: Lần thứ nhất, bị cáo H không nhớ khối lượng ma túy đã bán cho bị cáo T; Lần thứ hai là vào ngày 16/9/2025, bị cáo H đã bán cho bị cáo T 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền ma túy.

Bị cáo T thừa nhận có mua ma túy của H hai lần, lần thứ nhất T không nhớ khối lượng và số tiền mua ma túy, lần thứ hai là ngày 16/9/2025 với số tiền 3.000.000 đồng với mục đích bán lẻ và sử dụng cho bản thân. Số lượng ma túy còn lại mà T chưa tiêu thụ hết được thu giữ có khối lượng là 0,406 gam, loại Heroine. Hành vi mua bán 0,406 gam ma túy của bị cáo T đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Nhưng bị cáo T phạm tội hai lần trở lên nên thuộc trường hợp tình tiết định khung "Phạm tội hai lần trở lên" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo H, tổng khối lượng ma túy mà H phải chịu trách nhiệm hình sự là 984,606 gam (*Chín trăm tám mươi tư phẩy sáu không sáu gam*), gồm 755,576 gam ma túy, loại Heroine và 229,03 gam ma túy, loại Methamphetamine (bao gồm khối lượng ma túy khi bị bắt quả tang và khối lượng ma túy khi thu giữ của T).

Lời khai của các Bị cáo phù hợp với lời khai của Người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản nhận dạng, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ các căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Bùi Văn H, Bùi Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H và điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố các Bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Các Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi những hậu quả đặc biệt nghiêm trọng do việc mua bán chất ma túy gây ra. Hành vi phạm tội của các Bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, các Bị cáo đều là những người hiểu rõ về tác hại của ma túy nhưng do hám lời, coi thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần cách ly các Bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo giáo dục, răn đe và đảm bảo công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm.

[2.3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Văn H đã 02 lần bán ma túy cho Bùi Văn T, có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 trở lên*” và “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm g, h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn H đều thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo Bùi Văn H tự thú về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Bùi Văn T; bị cáo Bùi Văn T đã đầu thú về hành vi phạm tội của bản thân, có ông nội là ông Bùi Văn A, là Liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng. Do đó, bị cáo Bùi Văn H được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Bùi Văn T được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình, nhằm bảo đảm mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các Bị cáo.

[2.4]. Về hình phạt bổ sung: Do các Bị cáo không có công việc ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các Bị cáo.

[3]. Các nội dung khác trong vụ án:

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm các chất ma túy đối với các bị cáo Bùi Văn H, Bùi Văn T. Kết quả cả hai Bị cáo đều dương tính với chất ma túy. Tuy nhiên, tài liệu điều tra xác định: Bùi Văn H, Bùi Văn T đều không thuộc diện đang trong thời gian cai nghiện ma túy; không thuộc đối tượng quản lý sau cai nghiện; không thuộc trường hợp trong thời hạn 02 năm sau cai nghiện hoặc quản lý sau cai nghiện. Do đó, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Bùi Văn H, Bùi Văn T chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn H, Bùi Văn T theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

Đối với người đàn ông tên G ở khu vực xã V tỉnh Sơn La là người đã bán ma túy cho Bùi Văn H. Cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động điều tra, xác minh nhưng hiện tại chưa xác định được người đàn ông nào tên Giàng có đặc điểm như H khai nhận. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho H xem list các cuộc gọi và tin nhắn của số thuê bao mà H đang sử dụng nhưng H không nhớ số điện thoại của Giàng. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Hà Văn Tr là người đã lái xe tắc xi chở Bùi Văn H khi H bị bắt quả tang về hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Do H không nói cho anh Tr biết và anh Tr không biết việc H có cất giấu ma túy mang theo trên xe. Do vậy, không đề cập xử lý đối với anh Hà Văn Tr.

Đối với các đối tượng tên H, K là những đối tượng đã mua ma túy của Bùi Văn H ở khu vực phường P, tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh. Tuy nhiên, chưa xác định được con người cụ thể. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[4]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy và các túi nilong đựng ma túy thu giữ khi bắt quả tang cũng như khám xét tại nơi ở của các Bị cáo, xét ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành, đối với túi nilong không có giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 16 Pro và 04 cân điện tử đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Bùi Văn H; 01 cân điện tử đã qua sử dụng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi thu giữ của bị cáo Bùi Văn T. Xét đây là phương tiện để các Bị cáo liên lạc, thực hiện hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh, hình phạt:**

Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn H, Bùi Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1.1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Bùi Văn H 20 (*Hai mươi*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2025.

1.2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Bùi Văn T 07 (*Bảy*) năm 6 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2025.

1.3. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Bùi Văn H, Bùi Văn T.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1 Tịch thu tiêu hủy:

- Toàn bộ số ma túy có trong 01 (một) phong bì niêm phong một mặt có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định. Vụ: Bùi Văn H, sinh năm 1998 – Mua bán trái phép chất ma túy. Xảy ra: ngày 21 tháng 9 năm 2025. Tại: xã M, tỉnh Phú Thọ”. Mép dán phong bì được dán kín, có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong kèm theo Kết luận giám định số 2224/KL-KTHS ngày 28/09/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ; 01 (một) phong bì niêm phong một mặt có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định. Vụ: Bùi Văn T, sinh năm 1997 – Phạm tội về ma túy. Xảy ra: ngày 22 tháng 9 năm 2025. Tại: phường P, tỉnh Bắc Ninh”. Mép dán phong bì được dán kín, có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong kèm theo Kết luận giám định số 2246/KL-KTHS ngày 29/09/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ; 01 (một) hộp niêm phong dán kín, một mặt có ghi "18,45g (mười tám phẩy bốn mươi lăm gam); 18,17g (mười tám phẩy mười bảy gam) viên nén; 177,94 (một trăm bảy mươi bảy phẩy chín mươi bốn gam) viên nén; 630,35g (sáu trăm ba mươi phẩy ba mươi lăm gam) chất bột dạng cục, màu trắng cùng toàn bộ vỏ bao gói sau khi mở niêm phong và cân xác định khối lượng là vật chứng trong vụ: Bùi Văn H - Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại: Xóm T, xã M, tỉnh Phú Thọ ngày 21/9/2025". Trên mép dán có dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của thành phần tham gia niêm phong kèm theo Kết luận giám định số 2224/KL-KTHS ngày 28/09/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ.

- 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có các túi nilon màu đỏ chưa qua sử dụng; 01 (một) túi màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) túi xách màu đen, có ghi

chữ “CHANEL”, đã qua sử dụng; 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có các túi nilon màu đen chưa qua sử dụng; 01 (một) túi nilon màu trắng viền đỏ trong có các túi nilon màu trắng viền đỏ, chưa qua sử dụng; 01 túi nilon màu trắng bên trong có các túi nilon màu trắng viền đỏ và 01 (một) túi nilon màu tím có ghi chữ “PHƯƠNG ANH”, đã qua sử dụng.

## 2.2. Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, mặt sau có ghi số Imei 1: 865792065901569, số Imei 2: 865792065901577, bên trong có 01 sim Viettel đã qua sử dụng, đã cũ, không kiểm tra tình trạng bên trong máy và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone tên kiểu máy “iphone 16 Pro”, số máy: MYNF3VN/A, số se-ri: CRWCNK90V6, trong đó có 01 sim vinaphone đã qua sử dụng, đã cũ, không kiểm tra tình trạng bên trong máy.

- 01 (một) cân điện tử màu đen có ghi chữ “DIGITAL SCALE”, đã qua sử dụng; 02 (hai) cân màu bạc, đã qua sử dụng; 01 (một) cân điện tử màu trắng, đã qua sử dụng và 01 (một) cân điện tử, màu bạc, có chữ “Digital Pocket Scale”, đã qua sử dụng.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 02 năm 2026 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra (PC 04) Công an tỉnh Phú Thọ và Thi hành án Dân sự tỉnh Phú Thọ).*

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Bùi Văn H, Bùi Văn T, mỗi Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Các Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (07/4/2026)./.

### **Nơi nhận:**

- VKSND tối cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Phòng KTNV &THA;
- PC 10 và PC 04 - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 3 – CA tỉnh Phú Thọ;
- Các Bị cáo, Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Hoàng Ngọc Liễu**